TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 10 - 2020
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thế Quý và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Lại Thị H - sinh năm 1999, có mặt;

2. Bị đơn: anh Nguyễn Văn N - sinh năm 1994, vắng mặt lần thứ hai không có lý do;

Cùng nơi ĐKHKTT: thôn ĐN, xã TL (nay là tổ dân phố ĐN, thị trấn TT), huyện TL, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/4/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn - chị Lại Thị H trình bày:* chị và anh Nguyễn Văn N kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Lưu (nay là thị trấn Tân Thanh), huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ngày 06/6/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng bố mẹ anh N ở thôn ĐN, xã TL (nay là tổ dân phố ĐN, thị trấn TT). Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 07 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng kết hôn lúc tuổi còn trẻ, chưa chín chắn trong suy nghĩ và cách cư xử, bất đồng quan điểm trong cuộc sống; hơn nữa, anh chị đều không có công việc ổn định, anh N

mải chơi không chịu khó làm ăn, con bị bệnh bại não, chị phải ở nhà chăm con, nên kinh tế vợ chồng khó khăn. Chính vì những lý do nêu trên, vợ chồng thường xuyên xảy ra tình trạng cãi chửi nhau, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc như thời gian mới kết hôn. Anh N sống không có trách nhiệm với vợ con, một mình chị chăm con bị bệnh bại não vất vả, nên chị cho con về nhà bố mẹ đẻ ở xã Liêm Túc từ tháng 8 năm 2018 để bố mẹ chăm sóc cháu cùng chị. Từ đó vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau và chấm dứt quan hệ tình cảm. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình động viên khuyên bảo về đoàn tụ, chính quyền đoàn thể xã Thanh Lưu (nay là thị trấn Tân Thanh) tiến hành hoà giải, song anh N vắng mặt, nên hoà giải không thành. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, việc đoàn tụ là không thể; nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N.

- Về con: vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng N1 - sinh ngày 25/01/2017, hiện cháu N1 đang sống cùng với chị. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi cháu N1, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Về con nuôi, con riêng: không có, hiện nay chị không mang thai, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: vợ chồng không có tài sản chung gì, nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết. Về công nợ: vợ chồng không nợ cá nhân, tập thể, nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết. Về công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

* *Về phía bị đơn - anh Nguyễn Văn N:* trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh N biết và nhiều lần triệu tập, thông báo cho anh N đến Tòa án để viết bản tự khai, tham gia các buổi kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh N đều vắng mặt không có lý do. Mặc dù Tòa án đã cử cán bộ và nhờ chính quyền thị trấn Tân Thanh đến gia đình anh Ngọc để tống đạt các văn bản, nhưng anh N vẫn không đến Tòa án làm việc. Vì vậy, Tòa án không thể yêu cầu anh N làm bản tự khai hoặc tiến hành lấy lời khai đối với anh N và tiến hành hòa giải giữa các đương sự được; đồng thời Tòa án đã phải niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

* *Xác minh tại chính quyền địa phương xác định:* chị Lại Thị H và anh Nguyễn Văn N kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Lưu (nay là thị trấn Tân Thanh), huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà N1 ngày 06/6/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị sống ở thôn ĐN, xã TL (nay là tổ dân phố ĐN, thị trấn TT). Anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do anh chị kết hôn lúc tuổi còn trẻ, chưa chín chắn trong suy nghĩ và cách cư xử, hơn nữa anh chị đều không có công việc ổn định, anh N mải chơi không chịu khó làm ăn, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra tình trạng cãi chửi nhau, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Anh chị sống ly thân từ tháng 8 năm 2018 đến nay, không còn quan tâm đến nhau và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Năm

2019, chị H có làm đơn xin ly hôn anh N; chính quyền, đoàn thể xã Thanh Lưu (nay là thị trấn TT) đã thông báo 03 lần để anh chị đến hòa giải , song anh N vắng mặt (cán bộ tư pháp đã gọi điện thoại trao đổi với anh N, qua điện thoại anh N trình bày anh không về làm việc và không muốn ly hôn vì anh N là người công giáo), nên hoà giải không thành. Anh N biết rõ chị H đã làm đơn ly hôn , nhưng anh N cố tình không đến để giải quyết ly hôn. Hiện nay anh N có hộ khẩu thường trú ở tổ dân phố ĐN, thị trấn TT, bản thân anh N thường xuyên không có mặt tại địa phương , thi thoảng anh N có về nhà một vài ngày sau lại đi , không làm thủ tục tạm vắng ở địa phương. Anh N đi đâu, làm gì địa phương không xác định được. Nay, chị H có đơn xin ly hôn với anh N, quan điểm của chính quyền, đoàn thể thị trấn Tân Thanh như sau: đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn của anh chị theo quy định của pháp luật

**** Tại phiên tòa,***

- Chị H giữ nguyên quan điểm về việc xin ly hôn với anh N và đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng N1, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, các điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - xử cho ly hôn giữa chị Lại Thị H và anh Nguyễn Văn N. Về con chung: giao cháu Nguyễn Hoàng N1 - sinh ngày 25/01/2017 cho chị Lại Thị H nuôi dưỡng, cho đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi; anh Nguyễn Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí ly hôn sơ thẩm, chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Lại Thị H có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn là anh Nguyễn Văn N hiện cư trú tại thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm.

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do; theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân : hôn nhân giữa chị Lại Thị H và anh Nguyễn Văn N là tự nguyện, hợp pháp. Do anh chị kết hôn lúc tuổi còn trẻ, chưa chín chắn trong suy nghĩ và cách cư xử , hơn nữa anh chị đều không có công việc ổn định, anh N mải chơi không chịu khó làm ăn, con chung của anh chị bị bệnh bại não, chị Hường ở nhà chăm con mà không đi làm , nên kinh tế vợ chồng khó khăn. Từ những lý do trên, vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra tình trạng cãi chửi nhau, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc . Từ tháng 8 năm 2018 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân , không còn quan tâm đến nhau . Mâu thuẫn giữa anh chị đã được gia đình khuyên giải , chính quyền địa phương xã Thanh Lưu (nay là thị trấn Tân Thanh) tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, song anh N đều vắng mặt không có lý do. Về phía chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết xin ly hôn với anh N. Hội đồng xét xử thấy : mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lại Thị H và anh Nguyễn Văn N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H xin ly hôn anh N là có căn cứ, phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: chị Lại Thị H và anh Nguyễn Văn N có 01 con chung là Nguyễn Hoàng N1 - sinh ngày 25/01/2017. Cháu N1 hiện đang sống ổn định cùng chị H và đang còn nhỏ, nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ . Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của cháu N1, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu N1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: do chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: chị Lại Thị H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí : chị Lại Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147, các điều 227, 228, 266 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Lại Thị H và anh Nguyễn Văn N.

2. Về con chung: giao cháu Nguyễn Hoàng N1 - sinh ngày 25/01/2017 cho chị Lại Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi; anh Nguyễn Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm : chị Lại Thị H phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Hường đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004930 ngày 28/4/2020.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- UBND thị trấn Tân Thanh , huyện Thanh Liêm;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Xuân Cảnh